

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN  
HÀNG HẢI MIỀN BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 125/2020/TBHH-TCTBĐA/HHMB

Hải Phòng, ngày 13 tháng 4 năm 2020

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: 660  
Ngày: 14 tháng 4 năm 2020

**THÔNG BÁO HÀNG HẢI**

Về việc điều chỉnh vị trí các phao báo hiệu số 0, 1, 2 và thông số kỹ thuật luồng hàng hải Thuận An - Thừa Thiên Huế

HUE-14-2020

Vùng biển : Thừa Thiên Huế

Tên luồng : Thuận An

Tên báo hiệu : Phao số 0, 1, 2

Căn cứ báo cáo của Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Trung Bộ về việc điều chỉnh các phao báo hiệu số 0, 1, 2 luồng hàng hải Thuận An; Bình đồ độ sâu luồng hàng hải Thuận An hoàn thành ngày 13/4/2020;

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc thông báo về việc điều chỉnh vị trí các phao báo hiệu số 0, 1, 2 và thông số kỹ thuật luồng hàng hải Thuận An như sau:

**1. Điều chỉnh vị trí các phao báo hiệu**

Các phao báo hiệu số 0, 1, 2 được điều chỉnh về vị trí mới như sau:

Tên phao	Hệ VN2000		Hệ WGS84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
Phao số 0	16°35'29,4"	107°36'55,9"	16°35'25,7"	107°37'02,5"
Phao số 1	16°34'59,2"	107°36'58,9"	16°34'55,6"	107°37'05,5"
Phao số 2	16°35'00,1"	107°37'02,9"	16°34'56,4"	107°37'09,5"

Đặc tính khác của phao không thay đổi.

**2. Thông số luồng hàng hải**

**2.1 Điều chỉnh hướng tuyến luồng**

Tuyến luồng hàng hải Thuận An đoạn từ phao số 0 đến phao số 6 điều chỉnh hướng tuyến như sau:

STT	Đoạn luồng	Hướng tuyến điều chỉnh
1	Từ phao 0 đến cặp phao số 1, 2	170°37'-350°37'
2	Từ cặp phao 1, 2 đến phao số 4A	164°44'-344°44'
3	Từ phao số 4A đến phao số 4	192°05'-12°05'
4	Từ phao số 4 đến phao số 6	136°12'-316°12'

Đoạn luồng từ phao số 6 vào đến cảng Thuận An có hướng tuyến không thay đổi

**2.2 Độ sâu luồng hàng hải****2.2.1 Đoạn luồng từ phao số 0 đến thượng lưu phao số 4 khoảng 150m:**

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 60m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: -2,5m (âm hai mét rưỡi).

*Lưu ý: Dài cạn dài khoảng 50m nằm bên trái luồng cách cặp phao số 1, 2 về phía hạ lưu khoảng 250m, dài cạn có độ sâu hạn chế từ -1,6m đến -2,0m khu vực rộng nhất lấn vào luồng khoảng 20m.*

**2.2.2 Đoạn luồng từ thượng lưu phao số 4 khoảng 150m đến cảng Thuận An**

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 60m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: -4,5m (âm bốn mét rưỡi).

**2.2.3 Vùng quay tàu O1**

Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế bán kính 80m, tâm vùng quay tàu có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
16°33'14.9"	107°38'21.1"	16°33'11.2"	107°38'27.7"

độ sâu đạt: -2,3m (âm hai mét ba).

**2.2.4 Vùng quay tàu O2**

Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế bán kính 100m, tâm vùng quay tàu có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
16°33'20.9"	107°38'28.7"	16°33'17.2"	107°38'35.3"

độ sâu đạt: -4,5m (âm bốn mét rưỡi).

**HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI**

Các phương tiện thủy hoạt động trên luồng hàng hải Thuận An đi đúng tuyến luồng, theo hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng.

**Ghi chú:** - Hải đồ cần cập nhật: VN50019, V14N0019;

- Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ <http://www.vms-north.vn>.

**Nơi nhận:**

- Bộ GTVT;
- Vụ ATHH-BGTVT;
- Bộ tư lệnh Hải quân;
- Cục Hàng hải Việt Nam (kèm theo bình đồ);
- Cục Đường thủy nội địa;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- + Tổng công ty CP dịch vụ kỹ thuật dầu khí (PTSC);
- + Tổng công ty thăm dò khai thác dầu khí (PVEP);
- + Xi nghiệp Liên doanh dầu khí Vietsopetro (VSP);
- Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam;
- Tổng công ty Cảng hàng hải Việt Nam;

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Đức